

Vài nét về linh đạo Đức cha Lambert

Những chữ viết tắt

AMEP = Archives des Missions Étrangères de Paris (Thư khố Hội Thừa Sai Paris).

APF = Archivio Storico di Propaganda Fide (Thư khố bộ Truyền Giáo tại Rôma).

Bài Viết = *Bài Viết Của Đức Cha Lambert*, 2012.

Brisacier = Jacques-Charles de Brisacier, *Cuộc Đời Đức Cha Lambert de la Motte, Giám Mục Hiệu Toà Béryte*, 2015.

Đặc Sùng = *Đặc Sùng Mến Thánh Giá*, 2012.

Giới thiệu

Năm 2016 này, tôi lại về Việt Nam gặp gỡ và thuyết trình tại vài hội dòng Mến Thánh Giá. Một trong các đề tài được yêu cầu là :

« *Chúng con xin Cha trình bày đề tài về Linh Đạo Đức Cha Lambert cách cụ thể để chị em có thể ứng dụng vào thực tế* ».

Nhưng để trình bày đề tài này, chúng ta sẽ phải đề cập tới những giáo huấn của Đức cha Lambert vừa lý thuyết lại vừa trù tượng. Thật khó cho các nữ tu theo dõi và ghi nhớ. Từ đó, tôi mới nghĩ rằng một tập ghi chú những lời dạy của Đức cha Lambert về linh đạo của ngài có thể sẽ hữu ích cho các nữ tu.

Tập tài liệu này được soạn ra vì lý do và mục đích đó.

Tại Pháp, ngày 10.06.2016

Lm. Đào Quang Toàn

Phần I **Tổng quát**

Đức cha Lambert nói với các nữ tu Mến Thánh Giá

Đức cha Lambert nói về các nữ tu Mến Thánh Giá

Đời sống thiêng liêng

Lời khấn nội tâm

Sống theo Thần khí

< >

Đức cha Lambert nói về các nữ tu Mến Thánh Giá

Ba bản văn của văn kiện thành lập dòng Mến Thánh Giá là những bản văn duy nhất mà Đức cha Lambert viết cho các nữ tu Mến Thánh Giá. Ngoài ra, không có bản văn nào khác của ngài viết cho các nữ tu Mến Thánh Giá nữa. Còn những bản văn ngài viết về các nữ tu Mến Thánh Giá, chúng ta tìm lại được những bản văn sau :

1, Năm 1667 : Thư gửi Đức cha Pallu.

Trong một lá thư Đức cha Lambert viết cho Đức cha Pallu, đề ngày 15.10.1667, có đoạn như sau :

« Từ ít lâu nay tôi cứ toan tính viết cho Đức Cha, bàn tới ba việc phục vụ lớn mà chúng ta có thể đem lại cho Giáo Hội tại vương quốc này và ba việc ấy chắc sẽ được đón nhận tốt. [...] Việc thứ hai là thiết lập một cộng đoàn các thiếu nữ đồng trinh ; cộng đoàn này có lẽ cũng chừng ấy và sẽ đông hơn cộng đoàn các thầy chủng sinh. Về chuyện này, chúng ta sẽ cần tới một hoặc hai phụ nữ Pháp đức hạnh có ơn đảm nhận việc này. Để đến được nơi đây bằng đường biển thì không khó khăn lắm ; các phụ nữ ấy không được nhát đảm hơn các bà nước Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha vì các bà Bồ Đào Nha đi khắp miền Đông Ấn, và các bà Tây Ban Nha còn đi tới tận Phi Luật Tân. »¹

Đó là lần đầu tiên Đức cha Lambert nói tới « cộng đoàn các thiếu nữ đồng trinh ».

2, Năm 1668 : Ký Sự.

Năm 1668, tại Xiêm La, Đức cha Lambert được tin của thừa sai Deydier :

« Chúng tôi nhận được tin tức vào tháng Một năm 1668 nhờ một con tàu người Hoà Lan [...]. Qua những bức thư của vị thừa sai ấy [tức cha Deydier], chúng tôi hay [...] có nhiều người đã dâng hiến đức đồng trinh của mình cho Thiên Chúa và một số đông các quả phụ trẻ tuổi đã từ chối việc tái hôn lần thứ hai...»²

3, Năm 1669 : Ký Sự.

Đức cha Lambert đến Đàng Ngoài cuối tháng 8 năm 1669. Ngài nói với các tín hữu Đàng Ngoài rằng :

« [Nếu giáo hữu Đàng Ngoài] đón nhận vị giám mục mà Tòa Thánh gửi đến, thì sẽ có được một mục tử do Đức Giáo Hoàng tuyển chọn. Vị đó, phù hợp theo phận vụ mình, ngay từ bây giờ sẽ lo liệu những nhu cầu thiêng liêng cho mỗi người, ban cho mọi người những thừa tác viên Phúc Âm và những linh mục chính xứ gốc gác từ vương quốc này, rồi thiết

¹ Trích thư gửi Đức cha Pallu, ngày 19.10.1667 : AMEP, tập 857, tr. 224-225.

² AMEP, tập 121, tr. 746 (hoặc : AMEP, tập 677, tr. 43).

lập một chủng viện để dạy dỗ những thiếu niên về chữ nghĩa và về đạo đức hầu giúp họ có khả năng phục vụ Giáo Hội này vào một ngày nào đó. Vị giám mục này sẽ chăm sóc các thiếu nữ và các quả phụ nào muốn giữ tiết dục suốt đời mình vì tình yêu họ dành cho Chúa Giêsu Kitô. »³

4, Năm 1670 : Văn kiện công đồng Phó Hiến.

Trong văn kiện công đồng Phó Hiến ngày 14.02.1670, điều số 18 :

« Các vị quản trị trên đây [tức các linh mục quản xứ] cũng hãy quan tâm đặc biệt đến các thiếu nữ và những quả phụ có ý muốn giữ sự tiết dục, hiến dâng phục vụ Chúa suốt cả đời mình, để sống chung với nhau theo điều lệ mà chúng tôi đã có ý đưa ra cho việc này. »⁴

5, Năm 1670 : Ký Sự.

Sau khi đã lập dòng Mến Thánh Giá và trước khi rời Đàng Ngoài để trở lại Xiêm La, Đức cha Lambert có lời nhận xét rằng :

« Chúng tôi nhìn mà thán phục những kẻ đã lập gia đình rồi mà tự nguyện rời nhau để chỉ dẫn thân cho duy nhất một Thiên Chúa và giữ tiết hạnh trọn đời. Chúng tôi được an ủi thấy nhiều phụ nữ đức hạnh đã khấn hứa giữ một đời sống thánh thiện chung với nhau. »⁵

6, Năm 1670 : Gửi Đức Giáo Hoàng.

Ngày 12.10.1670, tại Xiêm La, Đức cha Lambert viết thư gửi Đức Giáo Hoàng tường trình chuyến viếng thăm Đàng Ngoài của ngài. Trong thư, ngài xin Đức Giáo Hoàng cho phép thành lập dòng Mến Thánh Giá với những lời lẽ sau :

« Hội dòng [...] được lập ra cho các phụ nữ đạo đức tại Đàng Ngoài mà từ nhiều năm nay, họ có vẻ chờ đợi một người sẽ chỉ cho họ con đường sống hoàn thiện hơn. Sau khi xem xét ơn gọi của họ, lòng nhiệt thành của họ đối với tất cả những gì thuộc về Thiên Chúa, những tư chất tinh thần, thể lý và tài sản của họ, nhất là ý định của Thiên Chúa trên họ, con đã nhận định rằng không nên từ chối cho họ tiếp tục điều họ đã khởi sự để vâng phục Thiên Chúa. Con đã thêm vài điều luật để họ sống chung thành cộng đoàn trong tinh thần của Giáo Hội, theo chừng mực mà hiện trạng quyền bính dân ngoại cho phép. »⁶

7, Năm 1670 : Gửi cha Lesley.

Trích thư gửi cha Lesley tại Rôma, đề ngày 20.10.1670 tại Xiêm La :

« Cha cũng sẽ vui lòng không kém khi biết vài quả phụ đạo đức đã đặt nền tảng cho đời sống tu trì tại vương quốc này. Sau khi xem xét ân sủng của họ, khuynh hướng của họ, sự dẫn dắt của Thiên Chúa trên họ và những cách sống của họ từ nhiều năm nay, tôi đã ban

³ AMEP, tập 677, tr. 203.

⁴ AMEP, tập 677, tr. 207.

⁵ AMEP, tập 677, tr. 215.

⁶ AMEP, tập 650, tr. 186.

cho họ điều lệ mà nay tôi gửi về Toà Thánh để xin kiểm duyệt và xin xác nhận nếu Toà Thánh xét là thích hợp. »⁷

8, Năm 1671 : Lập dòng Mên Thánh Giá tại An Chỉ.

Trích từ tập *Cuộc mạo hiểm sang xứ Đàng Trong* (Expeditio in Cochinchinam) của Đức cha Lambert (AMEP, tập 876, tr. 687-714) :

⁷ AMEP, tập 858, tr. 189.

« 1. Vài trinh nữ.

Các thừa sai nghe nói về vài trinh nữ là những người dấn thân cho Thiên Chúa bằng lời khấn vĩnh viễn giữ đức đồng trinh.

Một tin thật hiếm có và bất ngờ về một điều coi là không thể thấy được tại vương quốc này đã khiến Đức Giám Mục Bêrite phải lo tìm hiểu cẩn thận đâu là sự thực.

Ý định của các trinh nữ thật bí ẩn, chỉ duy nhất Thiên Chúa là tác giả mới biết mà thôi. Bởi vì các chị đã một mực từ chối những vị hôn phu do cha mẹ áp đặt. Chúng tôi thấy có điều lạ thường nào đó ẩn dấu nơi đây đã khiến các chị từ khước việc hôn nhân.

Sau khi thận trọng điều tra, người ta đã khám phá ra tám thiếu nữ thuộc các làng khác nhau. Họ là những người đã quyết định sống trọn đời độc thân. Đức Giám Mục Bêrite nói rằng ngài mong ước tất cả các thiếu nữ này cùng một lúc đến gặp ngài để nghe ngài giảng huấn về đời sống nội tâm. Các chị đã nhanh chóng vâng lời. Và vào ngày đã định, các chị đi cùng với hai bà góa phụ là bạn hữu cao niên⁸, đến gặp Đức Giám Mục ; các chị được tặng thêm sức mạnh bằng các bí tích sám hối, thánh thể và thêm sức. Chị lớn tuổi nhất được 24 hay 25 tuổi. Các chị bái lạy sát mặt đất theo kiểu chào bản xứ và khóc lóc sụt sùi. Tiếp theo, các chị tạ ơn Chúa rất nhân từ đã gửi đến một người, người mà trước đây nhiều năm các chị đã có lần gửi thư⁹. Các chị tin tưởng người đó là người thầy hướng dẫn sẽ sớm kéo các chị ra khỏi lưới trần gian, và sẽ sớm chỉ dạy các chị cách thức sống đẹp lòng Thiên Chúa, điều duy nhất mà các chị tha thiết ao ước.

Đức Giám Mục thăm hỏi xem nguyên nhân nào thúc đẩy các chị tận hiến cho Thiên Chúa. Với tâm hồn trong trắng chân thành lạ thường và lòng khiêm tốn hiếm có, các chị thổ lộ những tâm tình thâm kín nơi con tim của mình ra với ngài. Thật rõ ràng là ơn thánh mạnh mẽ và vinh quang của Thiên Chúa đã xuống nơi các chị mà các chị đã vui nhận lấy.

Những lời đối thoại tốt lành và dịu dàng đó mở rộng vào lòng nhân lành Thiên Chúa qua biết bao nhiêu dấu hiệu và chứng tá thâm kín, làm cảm động những người nghe đến nỗi chẳng còn chi tốt hơn để có thể đưa họ đến sự trọn lành của mình. Chắc chắn rằng những lời thiên thần đó đưa linh hồn họ lên cao khỏi chính con người tự nhiên của mình, cảm nhận sự ngọt ngào về Thiên Chúa, gạt bỏ tất cả những ý tưởng xấu xa hèn hạ nhất.

Những điều tuyệt diệu đó, đôi khi Đấng Cứu Chuộc trần gian ban cho những người làm việc tông đồ được hưởng nếm, khi Ngài cho họ ý thức được những đường lối khôn ngoan Ngài áp dụng cho những kẻ Ngài tuyển chọn. Thực vậy, sự hiểu biết những màu nhiệm Thiên Chúa phát sinh ra những hoa quả mà chủ yếu là đức khiêm nhường sâu thẳm nhất trong tâm hồn, là lòng thờ kính, là lòng tri ân và là lòng nồng nàn yêu mến thánh ý Chúa.

2. Một hội dòng nữ.

Sau những lời đối thoại và trước những khuynh hướng sâu xa, đáng trân trọng và đồng nhất nơi tâm hồn các trinh nữ, Đức Giám Mục Bêrite nói rằng nếu ngài xét theo sự khôn ngoan

⁸ Hai bà góa này không thuộc nhóm những nữ tu Mến Thánh Giá đầu tiên tại Đàng Trong. Lớn tuổi và đáng kính, họ chỉ là người đứng ra dẫn các chị em trẻ tới ra mắt Đức cha Lambert theo phong tục cổ truyền của Việt Nam mà thôi.

⁹ Các chị đã viết thư gửi « đến ngài ở Xiêm La, mấy năm trước, qua cha Hainques, ý định của họ, theo đó họ đã khám phá ra niềm vui được tận hiến cho Thiên Chúa một cách trọn hảo nhất. » (Đào Quang Toàn, *Mến Thánh Giá thế kỷ 17*, xuất bản năm 1998, tr. 32).

con người, ngài không thấy người ta có thể thỏa mãn nguyện vọng của các chị là sống chung và ra khỏi nhà cha mẹ. Phải vượt lên cao hơn lý trí con người và phải theo những phương tiện mà đức tin sắp sẵn như cầu nguyện, dự thánh lễ, nhận bí tích sám hối, để nhờ đó có thể tìm tới được sự hướng dẫn của Thánh Thần. Và một tuần cửu nhật được thực hiện để nài xin sự che chở của Đức Thánh Đồng Trinh và cha thánh Giuse vinh hiển.

Tuần cửu nhật chưa chấm dứt, Thiên Chúa đã khứng nhận lời cầu xin của các nữ tỳ hèn mọn. Bởi vì, ngay vào những ngày đầu tiên, đã nảy ra trong tâm trí Đức Giám Mục ý tưởng phải biểu lộ ý kiến của ngài cho các góa phụ Lucia và Martha, một bà 67 tuổi và bà kia 50 tuổi. Vì chuyện ấy, bà thứ nhất xin được trợ giúp về nơi ở, của cải và tận tâm lo lắng chăm sóc ; rồi cách đó mấy ngày sau, bà xin dâng cúng một ngôi nhà và mảnh đất ở kế bên khoảng chừng 74 thước vuông¹⁰.

Đức Giám Mục Bêrite nghĩ rằng cần giải thích rõ việc sử dụng đất dâng cúng này vì lợi ích cho các bản đạo.

Sự thể được sắp đặt như vậy, các trinh nữ vội vã rời bỏ trần gian. Phần lớn trong các chị, những trở ngại về phía cha mẹ đã được giải quyết. Với một lòng tự nguyện nồng nhiệt, tất cả các chị đã cùng nhau đến cư ngụ tại nhà bà Lucia, nơi ấy họ phụng sự Thiên Chúa một cách đạo đức và chân thành.

3. Một phụ nữ trẻ.

Có một phụ nữ trẻ 25 tuổi đã bị chồng bỏ lúc chưa tròn 16 tuổi. Sau khi hỏi thăm kỹ lưỡng về cộng đoàn [các nữ tu] này và về nơi ở rồi, chị ta đến gặp các thừa sai. Được hỏi chị là ai, chị trả lời rằng cách đây ba năm, chị đã được cha Hainques rửa tội. Từ ngày đó, chị đã xa tránh chuyện trần gian và hôn nhân.

Chị một mực nài xin được dựng một mái nhà nhỏ, bên cạnh ngôi nhà các trinh nữ, để có thể noi gương các chị. Nhận biết được tư cách và đời sống tốt lành của chị, chúng tôi đã ưng thuận lời nài xin này.

Thiên Chúa đã ưng dùng những cách thức đó để thiết lập nên một cộng đoàn các phụ nữ tuyên khấn đời sống đạo đức và khiết tịnh. »¹¹

9, Năm 1672 : Chị Agata 45 tuổi.

Trong chuyến thăm Đàng Trong lần đầu, khi rời Hội An trên đường về Xiêm La, Đức cha Lambert đi thuyền ghé vào Nước Mặn. Tại đây, ngài gặp chị Agata. Ngài đã kể chuyện như sau :

« Các thừa sai còn nhận được một niềm vui không phải là nhỏ đến từ ý hướng của chị Agata. Quả thế, chị là người nguyên quán một làng rất gần Nước Mặn, chị được 45 tuổi. Lúc còn trẻ, chị đã bị cuốn hút bởi sự dụ dỗ của Đấng Hôn Phu Đức Kitô (sponsi Christi), nên chị tận hiến cho Thiên Chúa bằng lời khấn khiết tịnh trọn đời lúc mới 20 tuổi, cách đây đã 25 năm. Thế theo sự cao cả của lời khấn nơi chị, chị đã chọn lối sống này. Thực sự, lòng nhân lành rất bao la của Thiên Chúa đã gìn giữ chị, đã dành riêng chị vào việc điều

¹⁰ « adjuncti agri quinquaginta circiter passibus in quadrum constantis ».

¹¹ AMEP, tập 876, tr. 692-693.

hành và gìn giữ các trinh nữ. Các trinh nữ này đã sống ẩn mình trong làng Anki [*sic*] tỉnh Quảng Nghĩa, nơi cư gia của bà Lucia. Thực sự, chị Agata đã luôn kiên quyết từ chối sứ mệnh này, nhưng vì vâng lời Đức Giám Mục Bêrite, chị đã nhận trách vụ.

Chị được tuyển chọn vào sứ mệnh ấy như thế. Ngay từ ban đầu Đức Giám Mục đặt chị làm bề trên cùng với hai chị bạn có nhân đức đáng quý. Con số các trinh nữ đã lên tới 12 người, từ chị bề trên ra. »¹²

10, Năm 1672 : dòng Mến Thánh Giá Xiêm La.

« *Chúng tôi củng cố ngôi nhà hay cộng đoàn các thiếu nữ trẻ tại Xiêm trong khu trại Thánh Giuse.*

Ngày 7 tháng 9 năm 1672.

Nhờ ơn Chúa giúp, mọi trở ngại đã được khắc phục. Những kẻ thù của Chúa Giêsu đã dùng những trở ngại này để thử thách Mẹ Paula đệ Giêsu (Domina Paula de Jesus) hầu làm lung lay ý hướng của Mẹ muốn đảm nhận việc chăm sóc các thiếu nữ tận hiến cho Thiên Chúa. Mẹ có tâm hồn mạnh mẽ, gạt bỏ dự tính khôn ngoan trần gian và tình cảm gian dối. Mẹ đã vào ở trong một căn nhà dọn sẵn cho Mẹ, trong khi chờ đợi người ta làm xong một ngôi nhà rộng lớn và tiện nghi hơn.

Mẹ là một phụ nữ can đảm, độ chừng 40 tuổi. Mẹ đã tìm được một người giúp đỡ là người bạn chạc 50 tuổi, bà này đã dấn thân vào việc bác ái giúp đỡ tha nhân từ lâu rồi. Họ sẽ sớm điều hành nơi ở cách ổn định, cùng với ba thiếu nữ trẻ có đạo người bản xứ mới được nhận vào. Từ nhiều ngày nay, bằng sự đóng góp ý kiến và công việc, các cô đã trở thành những người chị em. Nhờ cha mẹ và các thừa sai, các cô xin được phép dâng mình trọn vẹn cho Thiên Chúa trong ngôi nhà này cho đến chết, tha thiết xin được những ân huệ như các chị em khác. Do vậy, chúng tôi hy vọng sẽ sớm thành lập được một cộng đoàn các trinh nữ chỉ lo việc phụng sự Thiên Chúa.

Một điều làm giảm bớt niềm vui chúng tôi, đó là tiền bạc bị cạn kiệt nên không hoàn thành công việc cần thiết cho tới cùng. Tuy nhiên, niềm hy vọng vẫn mạnh mẽ trong lòng chúng tôi, bởi vì Thiên Chúa quan phòng sẽ cho hoàn tất chuyện này. Ngài sẽ ban dư tràn những phương tiện đúng lúc để củng cố và bảo tồn công trình này bằng những cách thức mà chúng tôi không biết được. Các thừa sai đang có ba cộng đoàn như thế này tại xứ Đàng Ngoài và một cộng đoàn tại xứ Đàng Trong, tất cả đều vững mạnh.

Chúng tôi đã cảm nghiệm về sự quan phòng êm ái và dịu dàng của Thiên Chúa trong việc một phụ nữ yêu mến đức hạnh và việc đạo đức đã dâng tặng một ngàn quan tiền. Người phụ nữ này giờ đã tuyên khấn sống đời tu trong ngôi nhà dòng danh tiếng và đạo đức tại Paris¹³. Thật đúng là một tác động của Chúa Thánh Thần, vì bà không hề hay biết gì về chuyện [lập dòng Mến Thánh Giá] này hay về ý hướng của chúng tôi.

¹² AMEP, tập 876, tr. 696.

¹³ Mẹ Jeanne de Jésus-Maria, dòng Kín tại Paris, đã gửi cho Đức cha Lambert 1.000 quan tiền ê-cu (xem : Adrien LAUNAY, *Histoire de la Mission de Siam 1662-1811*, Paris, Téqui, 1920, tr. 19).

Hiệu quả tốt đẹp nhất và căn bản nơi các thừa sai là những hồng ân của Thiên Chúa giúp họ thêm can đảm hơn mỗi ngày, dám đảm đương những công việc to lớn hơn hầu tìm sáng danh Chúa, cho dù các công việc này vượt quá sức lực của các thừa sai. »¹⁴

11, Năm 1675 : Nhật Ký tại Xiêm.

« Ngày 05.02.1675 : Chúng tôi đã săn sóc nhiều bệnh nhân và đã tiếp nhận một thiếu nữ Việt kiều 17 tuổi, cô đã xin được vào nhà các nữ tu (recueillies) để phụng sự Chúa.

Ngày 20.02.1675 : Chúng tôi bận lo giải quyết một chuyện hôn phối của một anh thanh niên trẻ muốn lấy một cô gái trẻ thuộc khu người Bồ Đào Nha. Anh ta đã bắt cóc cô gái, với sự đồng ý của cô ta, nhưng ngược lại ý muốn của hai bà cô của cô gái này là hai người họ hàng còn lại của cô. Chúng tôi đã ra lệnh cho cô gái này phải vào ở trong nhà các nữ tu và chúng tôi sẽ xem xét vụ này. »

Ngày 23.04.1675 : Chúng tôi đã nhận một goá phụ công giáo người Xiêm 40 tuổi và đưa con gái nuôi 10 tuổi của bà vào nhà các nữ tu, và đưa con trai 14 tuổi của bà vào chủng viện. »

Ngày 22.05.1675 : Chị Paula đệ Giêsu (Paule de Jésus), bề trên nhà các nữ tu, được phép ra khỏi nhà để đi chữa bệnh tại khu người Bồ Đào Nha.

Ngày 05.06.1675 : Bà vợ của ông thuyền trưởng người Pháp đang bị cầm tù tại Manila đã vào ở trong nhà các nữ tu cùng đưa con gái của bà, với ý định dạy dỗ những trẻ em gái trong niềm kính sợ Thiên Chúa. Đây là điều bà muốn làm ngay cả khi chồng bà trở lại. »¹⁵

12, Năm 1675 : Nhật Ký tại Đàng Trong.

« Năm 1675.

Ngày 30.10.1675 : Ngày 20 tháng 9 vừa qua, cha Luca Bền người Đàng Trong đã tới mang theo tin tức của cha Bouchard. Cha Bouchard đã thành lập một cộng đoàn các trinh nữ tại « Fou Ken », gồm 7 người.

Ngày 05.11.1675 : Một trinh nữ 18 tuổi đã nài xin Đức Giám Mục Bêrite đưa nàng thoát khỏi sự ép uổng của cha mẹ nàng muốn nàng lấy chồng, điều mà nàng không hề muốn nghe nói tới, bởi vì nàng nói từ khi mới lên 4 tuổi, nàng đã hứa giữ mình đồng trinh vì Thiên Chúa. Nàng tên là Phan-xi-ca và là con gái của ông Dominicô, Đức Giám Mục đã cư ngụ tại nhà ông ta.

Ngày 11.12.1675 : Sau thánh lễ [tại Bàu Tây], Đức Giám Mục Bêrite bắt đầu thăm hỏi các trinh nữ đang ở tại nhà thờ dâng kính thánh Giuse. Các chị là 10 người, không kể chị bề trên. Chúng tôi tạ ơn Chúa vì các chị sống rất tốt [...]. Buổi chiều, chúng tôi tiếp tục thăm hỏi các trinh nữ, chúng tôi nói chuyện riêng với từng chị.

Ngày 12.12.1675 : Đức Giám Mục tiếp tục cuộc thăm hỏi các trinh nữ và truyền cho chị bề trên được tự do thoái nhiệm nếu chị muốn, sau bốn tháng kể từ ngày hôm nay. Ngài truyền cho bốn chị sẽ tuyên khấn vào ngày mai trong thánh lễ và bốn chị khác phải ra khỏi

¹⁴ AMEP, tập 876, tr. 708-709.

¹⁵ AMEP, tập 877, tr. 555, 558 và 560.

nhà vì đã không muốn ăn cơm chung với các chị khác, mặc dù họ đã thi hành tất cả những phận vụ khác.

Ngày 13.12.1675 : Chúng tôi đã nhận lời khẩn của bốn trinh nữ là những người đã được phép khẩn. Các chị đã tuyên khẩn với nhiều gương sáng, khi các tín hữu hội họp lại dự thánh lễ do Đức Giám Mục cử hành. [...]. Công thức khẩn của bốn trinh nữ bằng tiếng Đàng Trong là : *Tôi là Anna trong tay Đức Thầy cả Vispo khẩn hứa cùng Đức Chúa Bời giữ mình đồng trinh từ [nay] đến khi chết và ở cùng chị em làm mọi sự chung.*

Bà Kí, một goá phụ thế giá, đã đến thăm Đức Giám Mục cùng với ba cô gái và một goá phụ là những người đang sống tại nhà bà trong ân nghĩa của Chúa. Họ đã xin có được một chị bề trên để dẫn dắt họ, vì họ nhận thấy không ai trong họ có khả năng làm việc này.

Ngày 14.12.1675 : Sau thánh lễ, Đức Giám Mục giã từ các trinh nữ tại chân song cửa trong nhà thờ, ngài ban cho họ những lời dạy bảo lành thánh. Sau đó, ngài ra đi vào lúc rạng đông, đến xứ Chu Mê [...]. Ba trinh nữ có vẻ có nhiều ơn Chúa trong giáo xứ này đã tới trình diện Đức Giám Mục trong nhà thờ lúc ngài đang cầu nguyện. Họ xin ngài cho họ vào cộng đoàn Bàu Tây để dâng hiến trọn đời mình cho Thiên Chúa. Chúng tôi đã tra hỏi họ về việc này và xem xét ơn gọi của họ, ơn gọi của họ xem ra tốt đẹp. Đức Giám Mục đã dạy họ hãy dẫn cha mẹ họ tới gặp ngài.

Ngày 15.12.1675 : Sau khi xem xét ơn gọi của ba trinh nữ và với sự đồng ý của cha mẹ họ, chúng tôi nhận họ vào thử luyện tại nhà các goá phụ Bàu Tây, họ sẽ phải đến đó ngày mai hay ngày mốt.

Ngày 17.12.1675 : Chúng tôi cũng đã ban chứng thư cho chị bề trên Bàu Tây để nhận vào nhà thử những người sau đây : Maria Con Toi 23 tuổi, Anê Sơn Chao 19 tuổi con gái ông Igna-xi-ô, Angêla Con Vươn 20 tuổi, (cả ba đều thuộc làng Chu Mê, đã được nhận ngày 15 tháng này sau khi xem xét ơn gọi của họ), và Êlisabét Con Ven 19 tuổi người Quảng Ngãi, được nhận như vậy ngày hôm qua.

Bốn trinh nữ đã ra khỏi cộng đoàn Bàu Tây, (theo lệnh của Đức Giám Mục, vì họ đã muốn ăn cơm riêng), đến xin Đức Giám Mục cho phép tuyên khẩn như bốn chị khác hôm lễ thánh Lucia. Chúng tôi xét là không nên chấp nhận lời xin của họ, chị bề trên nhận thấy các chị này không có tinh thần cộng đoàn.

Chị Bôna Con Doi 20 tuổi, ở nhà bà Kí theo lệnh của cha Courtaulin, đã xin được tuyên khẩn (chị đã sống gần 4 năm thử luyện) và xin đến ở với các trinh nữ Bàu Tây. Đức Giám Mục đã chấp nhận lời xin này.

Chị Bôna Con Lan khoảng 21 tuổi, không có cha mẹ, sống tại nhà bà Kí, đã khóc lóc tha thiết xin được vào sống với các trinh nữ Bàu Tây. Chúng tôi đã chấp nhận điều đó, nhưng hoãn việc tuyên khẩn lại, vì ngày hôm trước chị đã nói muốn tuyên khẩn nhưng lại không muốn ăn cơm chung. Trong số bốn người tại nhà bà Kí, chỉ có chị Bôna Con Doi là người đã tuyên bố sẵn sàng tuyên khẩn mà không đòi điều kiện này. Đó là lý do khiến chị đã được nhận cho tuyên khẩn.

Ngày 18.12.1675 : Chị Bôna Con Doi đã khẩn trong thánh lễ do Đức Giám Mục cử hành theo cùng công thức như bốn chị đã tuyên khẩn tại Bàu Tây, trước sự hiện diện của các tín

hữu, chị bề trên và một vài trinh nữ khác, các trinh nữ này là những người đã hướng dẫn chị và đã đưa chị về nhà của họ. [...]

Lối 8 giờ sáng, chúng tôi ra đi và buổi chiều thì tới một làng nhỏ tên Chao Là có chừng 100 người công giáo. Sau khi Đức Giám Mục đến, bà goá Lucia 45 tuổi, con gái ông Tôma đã chịu tử vì đạo, cũng đến theo yêu cầu của Đức Giám Mục ngày hôm qua. Ngài muốn thuyết phục bà làm bề trên một số các trinh nữ, việc mà bà được xem là người có khả năng nhất trong vương quốc này. Bà trả lời rằng bà sẽ làm những gì bà có thể để vâng lời vị giám mục, nhưng bà phải dàn xếp việc này với các người họ hàng của bà, vì họ gây ra nhiều ngăn trở. Bà sẽ trả lời trong vài tháng tới. Bà có một người con gái 20 tuổi thuộc số những cô gái hoàn hảo nhất. Cô gái này đã khấn hứa giữ mình đồng trinh, nhưng họ hàng muốn ép cô phải lập gia đình, điều này làm mẹ cô rất bối rối và cô gái này gần như không để cho ai gặp mặt.

Ngày 22.12.1675 : Chúng tôi gặp thấy một trinh nữ 18 tuổi đã bộc lộ khi xưng tội rằng chị đã hứa giữ đức khiết tịnh vì Thiên Chúa, khi một ông quan tìm kiếm chị, nhưng chị từ chối và chị lo sợ sự cưỡng bức hung bạo nào đó. Chị đã nhờ cha mẹ chị xin với Đức Giám Mục cho chị ở với các trinh nữ khác, chúng tôi đã cho phép chị lo liệu việc đó. »¹⁶

13, Năm 1676 : Nhật Ký tại Đàng Trong.

« *Năm 1676.*

Ngày 03.01.1676 : Đức Giám Mục ra đi với cha Courtaulin và cha Vachet đến Hội An. [...] Chúng tôi nói chuyện nhiều với nhau để tìm ra được vài phụ nữ có thể dẫn dắt các trinh nữ. Chúng tôi để mắt tới bà Tru và bà Phú Yên đang ở Hội An.

Ngày 04.01.1676 : Bà goá Li cho chúng tôi hay rằng tại làng Ken Rou có một phụ nữ tên là Hêlêna Dy Tiam là người luôn hy sinh làm việc lành phúc đức. Bà Li tin rằng bà ta thích hợp cho việc điều khiển các cô gái. Bà đã ngoài 60 tuổi. Bà không lập gia đình, nhưng khi giúp việc cho các cha dòng Tên, bà đã phạm tội với một người học trò của các cha và có một đứa con, chuyện đã rất lâu rồi. Nhưng bà đã sửa đổi bằng những việc tốt lành và bằng gương sáng của bà từ bấy lâu nay.

Ngày 06.01.1676 : Chúng tôi nói với bà Li lo việc điều khiển các cô gái khi Đức Giám Mục ra chỉ thị.

Ngày 19.01.1676 : Cha Courtaulin cho xây một nhà thờ trên mộ của cha Guiart để tín hữu có thể hội họp nhau nơi đó. Đây là một nơi rất an toàn và ẩn khuất. Cha cũng nghĩ sẽ dựng một ngôi nhà cho các trinh nữ, vì cha tìm được một bà goá đức hạnh có thể chăm sóc họ.

Ngày 31.01.1676 : Chúng tôi nhận được thư của cha Courtaulin báo tin đang lo làm một ngôi nhà thờ tại Bàu Nghệ và một căn nhà cạnh đó để lập một cộng đoàn các trinh nữ.

Ngày 26.02.1676 : Đức Giám Mục kín đáo đi đến con thuyền của cha Courtaulin. Cha này cho ngài biết những phúc lành lớn của Thiên Chúa ban cho cha từ khi cha ở Bàu Nghệ và vùng phụ cận. Cha đã rửa tội 365 người, xây một nhà thờ và bên cạnh đó là một căn nhà

¹⁶ AMEP, tập 877, tr. 569, 572-575.

cộng đoàn các trinh nữ Mến Thánh Giá, hiện nay đã có một bà bề trên và ba trinh nữ xuất sắc tại đó.

Ngày 29.02.1676 : Chúng tôi đã nhận một trinh nữ vào thử luyện, trong mấy hôm nữa nàng sẽ được cha nàng dẫn tới Bàu Tây ở với các trinh nữ khác trong vòng 3 tháng, sau đó nàng sẽ được gửi tới căn nhà mới tại Bàu Nghệ.

Ngày 02.03.1676 : Bà bề trên các trinh nữ Bàu Nghệ đã tới thăm Đức Giám Mục cùng với ba cô gái của bà, chúng tôi rất cảm kích.

Ngày 03.03.1676 : Chúng tôi tiễn bà bề trên Bàu Nghệ và các cô gái của bà ra về sau khi họ lãnh nhận các bí tích.

Ngày 11.03.1676 : Chúng tôi nhận được thư của cha Courtaulin đề ngày 3 tháng này. Cha đã tiếp các trinh nữ Quảng Ngãi đến thăm, cha đã khen ngợi rằng họ sống một cách lành thánh đến nỗi chúng tôi phải cảm chừng họ lại trong việc hy sinh hãm mình mà họ muốn làm cách đặc biệt. Chúng tôi quyết định viết thư cho các giáo hữu Bàu Nghệ, yêu cầu họ đừng vội vàng hội họp trong ngôi nhà thờ mới mà họ đã xây dựng, nhưng hãy chờ đợi để chúng tôi sử dụng cho các trinh nữ, các chị này sắp đến cư trú nơi đó.

Ngày 24.03.1676 : Chúng tôi nói bà Hêlêna xứ Bát Quy hãy ở với các trinh nữ tại nhà của bà cho tới khi cha Courtaulin trở lại. Cha này đã chọn bà làm bề trên ngôi nhà thứ hai của các trinh nữ mà chúng tôi đã quyết định lập nên tại Bàu Nghệ nơi an táng cha Guiart.

Ngày 20.04.1676 : Với sự đồng ý của dân làng Lâm Tuyên, chúng tôi quyết định lập nhà cộng đoàn các trinh nữ kế cận nhà thờ. »¹⁷

14, Năm 1676 : Đức cha Laval.

Trích thư gửi Đức cha Laval, giám mục chánh tòa Québec. Thư đề ngày 14.11.1676 tại Xiêm La :

« Tháng năm vừa qua, tôi đã từ xứ Đàng Trong yêu dấu trở về đây. Tại Đàng Trong, tôi đã đi thăm các tín hữu trong nhiều tỉnh với một niềm vui không diễn tả được. Tôi đã thấy một cộng đoàn các trinh nữ, họ đến với Thiên Chúa một cách cao cả và lòng nhiệt thành của họ cần được người ta đặt giới hạn lại. »¹⁸

¹⁷ AMEP, tập 877, tr. 576-584.

¹⁸ AMEP, tập 858, tr. 354.

15, Năm 1676 : Bà Longueville.

Trích thư gửi bà công tước Longueville tại thành phố Rouen (Pháp). Thư đề ngày 16.11.1676 tại Xiêm La :

« Bà Công Tước sẽ vui mừng nghe tôi đưa tin cho bà hay về vài cộng đoàn các trinh nữ của chúng tôi ở Đàng Trong, họ là những tâm hồn ưu tú. Họ mang danh hiệu Chị Em Mến Thánh Giá Chúa Cứu Thế, Đấng mà một cách rất trung thành, họ cố gắng noi theo đời sống và các đau khổ của Người. »¹⁹

16, Năm 1677 : Nhật Ký tại Xiêm.

Trích từ Nhật Ký của Đức cha Lambert :

« Ngày 29.04.1677. – Chúng tôi đã đọc một lá thư của các nữ tu Mến Thánh Giá Con Thiên Chúa viết cho Đức Giám Mục Bêrite, số các nữ tu là 82 người, lá thư đầy sự dịu dàng an ủi. »

« Ngày 18.07.1677. – Chúng tôi đã truyền chức linh mục cho hai thầy giảng phó tế người Đàng Ngoài và chúng tôi đã hỏi chuyện tường tận hai tân linh mục về việc truyền giáo tại xứ đó và về các nhà nữ tu Mến Thánh Giá, tất cả có sáu nhà, các nữ tu giữ một đời sống đầy gương sáng. »²⁰

< >

¹⁹ AMEP, tập 419, tr. 295.

²⁰ AMEP, tập 877, tr. 599 và 602.